

**Phần 2: PHẦN CHÁNH TÔNG**  
**CHƯƠNG 1: CHỈ NGAY CHỖ VIÊN NGỘ**  
**Mục 1: GẶN HỎI CÁI TÂM**

**Đoạn 1: Nêu Trước Nguyên Do Của Thường Trụ Và Lưu Chuyển**

**Chánh văn:**

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Ta với ông đồng phái, tình như anh em ruột, lúc ông mới phát tâm thì ở trong pháp Phật, thấy những tướng tốt gì mà bỏ được những ái sâu nặng của thế gian?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Con thấy ba mươi hai tướng của Như Lai tốt đẹp lạ thường, hình thể trong suốt như ngọc lưu ly, thường tự suy nghĩ: Tướng ấy không thể do dục ái sinh ra. Vì sao? Vì khí chất dâm dục vốn như nhớp, tanh hôi kết cấu, máu mủ xen lộn, làm sao sinh được thân vàng thắm chói, trong sáng, tươi nhuận như vậy, nên con ước mong cắt tóc theo Phật tu học.

Phật dạy:

- Hay thay, A-nan! Các ông nên biết, hết thấy chúng sinh từ vô thỉ đến nay sống chết nối liền, đều do không nhận biết về thể tánh trong sạch, sáng suốt của chân tâm thường trụ mà lại chỉ dùng các vọng tưởng, vì vọng tưởng đó không chân thật nên mới có luân hồi. Nay ông muốn học đạo Bồ-đề vô thượng, phát minh chân tánh thì nên lấy tâm ngay thẳng mà đáp lại những câu hỏi của Ta. Mười phương Như Lai đều do một đường thoát ly sinh tử là dùng tâm ngay thẳng. Tâm mà nói là ngay thẳng thì cứ như vậy, từ quả vị đầu đến quả vị cuối cùng, chẳng giữa, hẳn không có những tướng quanh co. A-nan! Nay Ta hỏi ông: “Đương khi ông do ba mươi hai tướng của Như Lai mà phát tâm thì ông đem cái gì mà thấy và cái gì để ưa muốn?”.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Ưa muốn như vậy là dùng cái tâm và con mắt của con. Do mắt thấy tướng tốt Như Lai, tâm sinh ưa muốn nên con phát tâm muốn tu hành thoát khỏi sống chết.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Như lời ông nói: Thật do tâm và con mắt mà có ưa muốn. Nếu không biết tâm và con mắt ở đâu thì không thể hàng phục được bao thứ phiền não. Ví như ông vua một nước bị giặc xâm lấn, phát binh đánh dẹp, thì binh ấy cần biết giặc ở chỗ nào mới đánh dẹp được. Hiện ông

còn mắc phải luân hồi là lỗi tại tâm và con mắt của ông. Nay Ta hỏi ông: “Tâm và con mắt ấy hiện ở chỗ nào?”.

*\* Chú thích:*

Trong đoạn này, sau khi Phật hỏi Tôn giả A-nan vì sao mà phát tâm xuất gia và được Tôn giả A-nan trả lời là do thấy Phật tướng tốt tuyệt vời, hình thể trong suốt nên sinh lòng ước mong theo Phật xuất gia thì Phật liền nêu trước nguyên do vì đâu mà chư Phật thường trụ, còn chúng sinh trôi lăn trong sáu nẻo. Phật dạy tâm tánh của chúng sinh vẫn trong sạch sáng suốt thường còn mãi mãi, không thay không đổi, chỉ vì chúng sinh không biết tâm tánh ấy, lầm dùng những tư tưởng sai trái nên mới xoay vần trong đường luân hồi.

Phật lại dạy Tôn giả A-nan muốn phát minh tâm tánh, chứng đạo Bồ-đề thì cần phải lấy tâm ngay thẳng mà đáp lại những câu hỏi của Phật. Phật ân cần dạy bảo như thế vì mười phương Như Lai đều do tâm ngay thẳng mà ra khỏi sống chết, thành đạo chứng quả. Phật còn chỉ rõ cái tâm ngay thẳng là cái tâm giữ luôn một mức như vậy, từ đầu đến cuối, trong đường tu hành không có những ý nghĩ quanh co.

Chúng ta hằng ngày theo những đạo lý chân thật, nghe những điều hay lẽ phải không phải là ít, nhưng đến khi vào thực hành thì lắm lúc đạo lý lẽ phải đi một đường, ý nghĩ việc làm đi một nẻo, như học mãi đạo lý vô ngã vị tha mà những phiền não, ngã si, ngã ái, ngã mạn, ngã kiến vẫn nặng nề, những đạo đức từ bi hỷ xả vẫn kém cỏi. Đó là biểu hiện của cái tâm không ngay thẳng, một trở lực rất lớn trên con đường tu tiến, vì thế nên Phật ân cần dạy bảo phải giữ cái tâm cho ngay thẳng, nghĩa là khi được nghe lời dạy bảo, tự mình nhận rõ là phải, là đúng thì phải giữ cái tâm biết đúng biết phải đó mà thực hành trong suy nghĩ, trong hành động ở mọi trường hợp, quyết không để cho những tư tưởng sai lầm lấn át những tư tưởng chân thật. Giữ được tâm ngay thẳng mãi mãi như vậy thì sự tu trì sẽ tiến bộ vượt mức và nhất định, sẽ đưa đến thành đạo chứng quả. Phật nhân lời Tôn giả A-nan đáp: “Do con mắt thấy tướng tốt của Phật, tâm sinh ra ưa muốn nên phát tâm theo Phật tu hành” mà gạn hỏi Tôn giả A-nan cái tâm ở đâu, cốt để Tôn giả xét tìm nhận rõ những điều sai lầm và chứng được tâm tánh.

## **Đoạn 2: Chấp Tâm Ở Trong Thân**

*Chánh văn:*

Tôn giả A-nan bạch Phật:

SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,

- Thưa Thế Tôn! Tất cả mười loài chúng sinh trong thế gian đều

cho cái tâm hay biết là ở trong thân. Dầu con xem con mắt như hoa sen xanh của Như Lai cũng ở trên mặt Phật, con thấy con mắt vật chất của con ở trên mặt con. Như vậy thì tâm hay biết thật ở trong thân.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Hiện nay ông ngồi trong giảng đường của Như Lai. Ông hãy xem rừng Kỳ-đà hiện ở chỗ nào?

- Thưa Thế Tôn! Giảng đường cao lớn thanh tịnh này ở trong vườn Cấp-cô-độc, còn rừng Kỳ-đà hiện thật ở ngoài giảng đường.

- A-nan! Nay ông ở trong giảng đường, trước thấy Như Lai, sau xem đại chúng, rồi trông ra ngoài thấy vườn rừng. A-nan! Do đâu ông thấy được vườn rừng?

- Thưa Thế Tôn! Do các cửa giảng đường mở rộng nên con ở trong thấy suốt được đến ra ngoài xa.

Khi ấy, Đức Thế Tôn ở trong đại chúng, đưa cánh tay màu vàng ròng xoa đầu A-nan, chỉ bảo A-nan và đại chúng:

- Có pháp Tam-ma-đề tên là Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Vương, gồm đủ muôn hạnh. Mười phương Như Lai đều do một pháp môn ấy vượt lên đường diệu trang nghiêm. Ông nên chăm chú lắng nghe.

A-nan đảnh lễ, kính vâng lời Phật

đạy. Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Như ông vừa nói: Ở trong giảng đường, do mở cửa rộng nên ông trông xa thấy được vườn rừng, phỏng có chúng sinh nào ở trong lại thấy được ngoài giảng đường chăng?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Ở trong giảng đường không thấy Như Lai mà thấy được rừng suối ở ngoài, thật không có lẽ như vậy.

- A-nan! Chính ông cũng vậy. Cái tâm của ông rõ biết hết thủy. Nếu hiện nay cái tâm rõ biết ấy thật ở trong thân thì trước hết nó phải rõ biết trong thân thể. Vậy có chúng sinh nào, trước thấy bên trong thân, rồi sau mới thấy những vật ở ngoài không? Dầu không thấy mọc, tóc dài ra, gân chuyển, mạch nhảy, lẽ phải rõ biết, sao lại không biết? Đã không biết bên trong, sao lại biết được bên ngoài? Vậy nên biết ông nói cái tâm biết hiện ở trong thân, thật không có lẽ như vậy.

**\* Chú thích:**

Chấp là chấp nệ, là có thành kiến. Y như thành kiến của mọi người, Tôn giả A-nan đã đáp lại Phật tâm ở trong thân. Phật đã bác cái thuyết đó như sau: Người ngồi trong giảng đường trước hết phải thấy Phật và đại chúng trong giảng đường rồi sau qua các cửa sổ mới thấy

được vườn rừng ở ngoài, vậy nếu như tâm thật ở trong thân, thì cái tâm rõ biết hết thấy đó trước hết phải thấy được bên trong thân, đâu không thấy được lục phủ ngũ tạng, chứ gân chuyển, mạch nhẩy quyết định là phải rõ biết, sao lại không biết. Nếu cái tâm ở trong thân lại không biết được gì bên trong thân làm sao biết được bên ngoài. Như thế nên biết cái thuyết tâm ở trong thân không đúng sự thật.

### **Đoạn 3: Chấp Tâm Ở Ngoài Thân**

**Chánh văn:**

Tôn giả A-nan cúi đầu bạch Phật:

- Con nghe lời Phật dạy như vậy, mới rõ tâm con thật ở ngoài thân. Vì sao? Ví như đèn thấp trong phòng, trước hết phải chiếu trong phòng, rồi sau mới do nơi cửa chiếu sáng ngoài sân. Hết thấy chúng sinh không thấy bên trong thân mà riêng thấy bên ngoài, cũng như ngọn đèn để ở ngoài phòng. Nghĩa ấy rõ ràng, có lẽ không lầm, chưa biết có đúng với nghĩa lý rốt ráo của Phật hay không?

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Vừa rồi các Tỳ-kheo theo Như Lai khất thực trong thành Thất-la-phiệt, nay đã về rừng Kỳ-đà, đã thọ trai rồi, ông hãy xem trong hàng Tỳ-kheo, khi một người ăn thì các người khác có no không?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn, không! Vì các Tỳ-kheo tuy là A-la-hán, nhưng thân thể khác nhau, lẽ nào một người ăn lại làm cho cả chúng đều no được.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Nếu cái tâm hay biết của ông thật ở ngoài thân thì thân và tâm cách riêng, tất nhiên không dính líu gì với nhau. Vậy cái gì tâm biết thì thân không thể hay, cái gì thân hay thì tâm không biết. Nay Ta giơ tay Đâu-la-miên cho ông xem, trong khi mắt ông thấy thì tâm ông có biết là tay của Ta không?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Đúng thế.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Nếu thân ông với tâm cùng hay biết một lúc với nhau làm sao lại ở ngoài thân? Vậy nên biết ông nói tâm hay biết hiện ở ngoài thân, thật không có lẽ nào như vậy.

**\* Chú thích:**

Tôn giả A-nan nghe Phật bác như vậy thì liền nghĩ tâm ở ngoài

thân cũng như cái đèn thấp ở ngoài sân thì không chiếu sáng được trong phòng. Phật lại bác: Nếu tâm thật ở ngoài thân thì tâm và thân riêng cách nhau như hai người, không còn dính dáng với nhau. Đã không dính dáng gì với nhau thì tâm riêng phần tâm, thân riêng phần thân, thân có cảm xúc gì, tâm cũng không thể rõ biết, như một người ăn thì người khác không thể no được. Nhưng hiện thực thì lại không phải thế: Mắt liền thấy thì tâm liền biết. Vậy cái thuyết tâm ở ngoài thân không thể thành lập.

#### **Đoạn 4: Chấp Tâm Núp Sau Con Mắt**

**Chánh văn:**

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Như lời Phật dạy: Vì không thấy bên trong, tâm không ở trong thân, vì thân tâm cùng biết, không thể rời nhau, tâm không ở ngoài thân, nay con suy nghĩ, biết tâm ở một chỗ!

Phật dạy:

- Chỗ ấy ở đâu?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Cái tâm hay biết đã không biết bên trong mà lại thấy bên ngoài, theo ý con nghĩ thì nó núp sau con mắt. Ví như có người lấy chén lưu ly úp vào nhưng không làm ngăn ngại, con mắt kia liền thấy thì liền phân biệt được ngay. Song tâm hay biết của con không thấy bên trong là vì tâm ở nơi con mắt, nhưng lại thấy bên ngoài rõ ràng, không bị ngăn ngại, là vì tâm núp sau con mắt.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Như ông vừa nói: Tâm núp sau con mắt như con mắt núp sau chén lưu ly. Vậy người kia, đương khi lấy chén lưu ly úp vào hai mắt, trông thấy núi sông thì có trông thấy chén lưu ly không?

- Thưa Thế Tôn! Đúng thế, người ấy đương khi lấy chén lưu ly úp vào hai mắt thật có thấy chén lưu ly.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Nếu tâm ông núp sau con mắt như con mắt núp sau chén lưu ly thì trong khi trông thấy núi sông sao không trông thấy con mắt? Nếu trông thấy con mắt thì con mắt hình như ngoại cảnh, không thể liền thấy mà liền biết được. Nếu không thấy được con mắt thì sao lại nói tâm hay biết núp sau con mắt như con mắt núp sau chén lưu ly? Vậy nên biết ông nói cái tâm hay biết núp sau con mắt như con mắt núp sau chén lưu ly, thật không có lẽ như vậy.

**\* Chú thích:**

Tôn giả A-nan nghĩ: Do tâm không thấy bên trong thì tâm không thể ở trong thân, do thân và tâm gắn liền với nhau thì tâm không thể ở ngoài thân, nên nhận định cái tâm núp phía sau con mắt. Tôn giả nói: Khi người ta lấy chén lưu ly úp vào hai con mắt thì con mắt vẫn thấy được cảnh vật ở ngoài, vậy cái tâm núp sau con mắt cũng có thể qua con mắt thấy các vật ở ngoài, đồng thời, vì tâm ở nơi con mắt nên tâm không thấy được bên trong thân, thuyết ấy cũng bị Phật bác, vì con mắt núp sau chén lưu ly mà tâm núp sau con mắt thì lại không thấy được con mắt.

**Đoạn 5: Chấp Nhắm Mắt Thấy Tối Là Thấy Bên Trong Thân**

**Chánh văn:**

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Nay con lại nghĩ như vậy: Trong thân thể chúng sinh này, phủ tạng ở trong, khiếu huyết ở ngoài, có tạng thì tối, có khiếu thì sáng. Nay con xin trả lời Phật: Mở mắt thấy sáng gọi là thấy bên ngoài, nhắm mắt thấy tối gọi là thấy bên trong. Nghĩa ấy thế nào?

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Đương khi ông nhắm mắt thấy tối, cái cảnh tối ấy là đối với mắt hay không đối với mắt? Nếu đối với mắt thì cái tối trước mắt, sao lại ở trong thân? Nếu thành ở trong thân thì khi ở trong phòng tối, không có ánh sáng mặt trời, mặt trăng và đèn, cái gì ở trong phòng tối đó đều là tam tiêu lục phủ của ông hay sao? Còn như cái tối không thấy đối với mắt, làm sao thành ra có thấy? Dầu tách rời lối thấy bên ngoài mà cho con mắt đối vào trong nên thấy tối, nhắm mắt thấy tối gọi là thấy bên trong thân, vậy mở mắt thấy sáng sao lại không thấy cái mặt? Nếu không thấy mặt thì cái nghĩa con mắt đối vào trong, không thành lập được. Còn như thấy được mặt thì cái tâm hay biết ấy và con mắt đều ở ngoài hư không thì tất nhiên không phải là thể chất của ông, vì không lẽ hiện nay Như Lai thấy mặt ông cũng là thân của ông chăng? Và như thế thì con mắt đã biết. Nếu ông chấp rằng thân và con mắt đều có biết thì ông phải có hai tánh biết, rồi chính một thân ông sẽ thành hai Đức Phật hay sao? Vậy nên biết nói thấy tối là thấy bên trong thân, thật không có lẽ như vậy.

**\* Chú thích:**

Tôn giả A-nan lại bạch Phật: Tâm vẫn ở trong thân nhưng vì lục phủ ngũ tạng tối đen nên không nhận rõ. Vậy khi mở mắt thấy sáng là tâm thấy bên ngoài, còn khi nhắm mắt thấy tối thì là tâm thấy bên trong

chứ không phải tâm ở trong thân mà không thấy gì bên trong cả.

Phật lại bác: Khi ông nhắm mắt thấy tối thì cái tối đó đối lại với con mắt hay không đối lại với con mắt? Nếu đối lại với con mắt thì cái tối rõ ràng ở trước mắt, sao lại gọi là thấy bên trong thân? Nếu cái tối ở trước mắt mà cũng tức là ở trong thân thì khi ở trong phòng tối, tất cả các đồ dùng trong phòng đều ở trong thân hay sao? Còn nếu không đối làm sao thấy được? Dầu cho tâm xoay lại phía sau thấy cái tối bên trong thân thì đến khi mở mắt ra, sao lại không thấy được cái mặt? Còn nếu thấy được cái mặt thì hóa ra tâm ở ngoài thân, làm sao thân có cảm giác mà tâm liền biết được? Lại nếu thân biết phần thân tâm biết phần tâm thì hóa ra thành hai người, không còn dính dáng gì với nhau nữa, vì những lẽ ấy, cái thuyết thấy tối là thấy bên trong thân, không đúng sự thật.

### **Đoạn 6: Chấp Tâm Hợp Với Chỗ Nào Thì Liên Ở Chỗ Ấy**

**Chánh văn:**

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Con thường nghe Phật chỉ dạy bốn chúng: “Do tâm sinh nên các thứ pháp sinh, do pháp sinh nên các thứ tâm sinh”. Nay con suy nghĩ thì cái thể suy nghĩ đó thật là tâm tánh của con, hễ hợp với chỗ nào thì tâm liền có ở chỗ đó, chứ không phải ở trong, ở ngoài hay ở chặng giữa.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Nay ông nói: “Do pháp sinh nên các thứ tâm sinh, hễ hợp với chỗ nào thì tâm liền có ở chỗ đó”. Cái tâm ấy nếu không có tự thể thì không thể hợp được, còn nếu không có tự thể mà vẫn hợp được thì giới thứ mười chín cùng trần thứ bảy hợp lại được hay sao? Nghĩa ấy quyết không đúng. Còn nếu tự thể thì trong khi ông lấy tay tự gỡ thân ông, cái tâm biết gỡ của ông ở trong thân ra hay từ bên ngoài vào? Như ở trong thân ra thì lại thấy bên trong, còn như từ ngoài vào thì trước hết phải thấy cái mặt.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thấy là con mắt, còn tâm nên biết chứ không phải thấy như con mắt, nói tâm thấy là không đúng nghĩa.

Phật dạy:

- Nếu con mắt thấy được thì khi ông ở trong phòng, cái cửa có thấy được không? Lại những người chết rồi, vẫn còn con mắt, lẽ ra phải thấy được, mà nếu thấy được vật thì sao gọi là chết! A-nan! Lại nếu cái tâm hay biết của ông phải có tự thể thì có một thể hay có nhiều thể? Nay



tâm ở nơi thân ông, thể ấy cùng khắp cả mình hay không cùng khắp? Nếu tâm có một thể thì ông lấy tay gãi một chi, lẽ ra tất cả tứ chi đều biết, mà nếu đều biết thì lại không biết gãi ở chỗ nào. Nếu biết chỗ gãi thì cái thuyết một thể của ông tự nhiên không thể thành lập được. Nếu như có nhiều thể thì thành ra nhiều người, còn biết cái thể nào là thể của ông. Nếu cái thể ấy cùng khắp cả mình thì lại như trước kia, không biết được chỗ gãi. Nếu còn như không cùng khắp thì khi ông chạm trên đầu, đồng thời cũng chạm dưới chân, hễ đầu có biết, lẽ ra chân phải không biết, nhưng hiện nay ông lại không phải như thế. Vậy nên biết hễ hợp với chỗ nào, tâm liền có ở chỗ đó, thật không có lẽ như vậy.

**\* Chú thích:**

Tôn giả A-nan cùng đường hết lẽ, liền dựa vào lời Phật dạy: “Do tâm sinh nên các thứ pháp sinh, do pháp sinh nên các thứ tâm sinh” mà đáp: Tâm không ở trong thân, ở ngoài hay ở chặng giữa, hễ hợp với chỗ nào thì tâm liền có ở chỗ ấy, như ông suy nghĩ thì tâm ở nơi cái điều đương suy nghĩ.

Lời dạy trên kia của Phật cốt để chỉ rõ do tâm phân biệt mới có danh tướng các sự vật, rồi do danh tướng các sự vật mà sinh ra các tâm ưa, ghét, buồn, vui v.v... Tôn giả A-nan không rõ ý Phật muốn chỉ dạy về pháp tướng, lại chấp tâm hợp với chỗ nào thì liền có ở chỗ ấy, như tâm thấy một vật thì liền có ở nơi vật ấy. Phật đã bác cái thuyết ấy như sau: Nếu tâm không có tự thể thì không có thể hợp với cái gì được, cũng như không thể chấp lông rùa mà thành ngòi bút được. Còn nếu như tâm ấy có tự thể thì khi tự lấy tay gãi một nơi trên thân thể, cái tâm đến hợp để biết gãi đó, ở bên trong thân mà ra hay là ở bên ngoài mà vào. Nếu ở bên trong thân mà ra thì phải thấy trong thân, còn nếu từ bên ngoài mà vào thì trước hết phải thấy cái mặt.

Tôn giả A-nan lại cãi gượng: Thấy là về phần con mắt, còn tâm nên biết chứ đâu phải là thấy.

Phật dạy: Những người chết rồi, con mắt vẫn còn, nếu thật là con mắt thấy thì lẽ ra họ phải còn thấy được, mà nếu họ còn thấy thì sao lại gọi là chết? Phật lại vặn thêm: Nếu cái tâm hay biết có tự thể thì cái tự thể ấy là một hay là nhiều và hiện nay tâm ở nơi thân thì cái tự thể cùng khắp cả mình hay không cùng khắp cả mình. Nếu tâm chỉ có một thể hay tâm cùng khắp cả mình thì khi lấy tay gãi nơi chân hoặc gãi nơi mặt, cái tâm kia chỉ có thể biết gãi, chứ không thể biết được gãi ở chỗ nào (Vì ở nơi mặt hay ở nơi chân, không gì sai khác). Nếu tâm có nhiều thể thì

SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,  
hóa ra nhiều người, còn biết cái thể nào là ông nữa. Nếu tự thể

của tâm không cùng khắp cả mình thì đồng một thời chạm trên đầu và chạm dưới chân, cái tâm đã chạy trên đầu, biết chạm trên đầu thì không thể còn biết chạm dưới chân được, nhưng hiện nay người ta đồng thời đều biết cả hai nơi. Vậy cái thuyết tâm hợp với chỗ nào, liền có ở chỗ đó, không đúng sự thật.

### **Đoạn 7: Chấp Tâm Ở Chặng Giữa**

**Chánh văn:**

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Trong khi Phật nói về thật tướng với các vị Pháp vương tử như Bồ-tát Văn-thù, con có nghe Đức Thế Tôn cũng dạy: “Tâm không ở trong, cũng không ở ngoài”. Theo ý con nghĩ: Tâm ở trong thân, sao lại không thấy bên trong, tâm ở bên ngoài thân thì thân và tâm không cùng biết. Vì tâm không biết bên trong nên không thể nói tâm ở trong thân, vì thân và tâm cùng biết nên nói tâm ở ngoài cũng không đúng lý. Nay thân và tâm cùng biết, lại tâm không thấy được bên trong thân thì tâm phải ở chặng giữa.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Ông nói “ở chặng giữa” thì cái giữa ấy chắc không lẫn lộn và không phải không có chỗ. Nay ông nhận định cái giữa ấy ở chỗ nào, ở nơi cảnh hay ở nơi thân? Nếu ở nơi thân mà ở một bên thì không phải là giữa, còn nếu ở giữa thân thì cũng như ở trong thân. Còn như cái giữa ở nơi cảnh thì có thể nêu ra được hay không thể nêu ra được? Không nêu ra được thì cũng như không có cái giữa, còn nêu ra được thì lại không nhất định ở giữa. Vì sao? Ví như có người lấy một cây nêu một chỗ làm cái giữa, thì phương Đông trông qua, cái nêu lại ở phương Tây, phương Nam nhìn ra, cái nêu thành ở phương Bắc. Cái giữa nêu ra đã lẫn lộn thì tâm phải rối bời, không rõ ở đâu.

Tôn giả A-nan bạch Phật

- Cái giữa của con nói, không phải hai thứ ấy. Như Đức Thế Tôn thường dạy: Nhãn căn và sắc trần làm duyên phát sinh nhãn thức. Nhãn căn có phân biệt, sắc trần không hay biết, nhãn thức sinh ra ở giữa thì tâm ở chỗ đó.

Phật dạy:

- Nếu tâm ông ở giữa căn và trần thì cái thể của tâm ấy gồm cả hai bên hay không gồm cả hai bên, nếu gồm cả hai bên thì ngoại vật và tâm thể xen lộn, còn biết tâm là gì? Ngoại vật không có biết như tâm thể, bên có biết, bên không biết, trái hẳn lẫn nhau thì lấy gì làm cái ở

giữa. Vậy nên biết ông nói cái tâm phải ở chặng giữa, thật không có lẽ như vậy.

*\* Chú thích:*

Tôn giả A-nan lại bạch Phật: Thưa Thế Tôn! Khi Phật nói về thật tướng với các vị Bồ-tát, con có nghe Phật dạy tâm không ở trong, cũng không ở ngoài, theo ý con nghĩ thì tâm chắc ở chặng giữa.

Phật dạy: Ông nói ở chặng giữa thì cái giữa ấy tất nhiên phải có chỗ chỉ ra được. Nhưng nếu cái giữa đó ở nơi thân thì tâm ở giữa thân, có khác gì tâm ở trong thân, còn nếu cái giữa ở nơi cảnh thì khi nêu một nơi gọi là ở giữa, từ phương Đông trông qua thì nó thành ở phương Tây, từ phương Nam nhìn ra thì nó thành ở phương Bắc, không có nơi nào nhất định là ở giữa.

Tôn giả A-nan bạch Phật: Đức Thế Tôn thường dạy: Nhãn căn và sắc trần làm duyên phát sinh ra nhãn thức. Nhãn căn là cái thấy thì có hay biết, sắc trần là hình tướng, sự vật thì không hay biết. Cái nhãn thức nhận biết màu sắc khác nhau, phát sinh ra giữa cái thấy, thấy hình tướng sự vật, cái nhãn thức ấy tức là tâm của con.

Phật dạy: Ông nói tâm của ông ở giữa nhãn căn biết thấy và sắc trần bị thấy thì cái tự thể của tâm ấy gồm cả hai bên hay là không gồm cả hai bên? Nếu nó gồm cả hai bên thì tâm và cảnh xen lộn với nhau, còn biết tâm là cái gì nữa. Ngoại vật thì không biết, cái thấy thì có biết, hai bên trái hẳn nhau thì lấy gì làm cái ở giữa. Lại đã không phải có biết, cũng không phải không biết thì không thành ra cái gì cả. Vậy nên cái thuyết tâm ở chặng giữa không đúng sự thật.

### **Đoạn 8: Chấp Tâm Không Dính Dáng Vào Đâu Tất Cả**

*Chánh văn:*

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Trước đây con thấy Phật cùng chuyển pháp luân với bốn vị đại đệ tử là Đại Mục-kiền-liên, Tu-bồ-đề, Phú-lâu-na, Xá-lợi-phất, Phật thường dạy: “Cái tánh của tâm hay biết cũng chẳng ở trong, cũng chẳng ở ngoài, cũng chẳng ở chặng giữa, chẳng ở chỗ nào, không dính dáng vào đâu cả thì gọi là tâm”, có được chăng?

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Ông nói tánh của tâm hay biết, không ở đâu cả. Vậy các vật, tượng thế gian như hư không và các loại thủy, lục, không hành, gọi là tất cả sự vật mà ông không dính dáng vào, là có hay là không có? Không, thì đồng như lông rùa, sừng thỏ, còn gì mà không dính dáng? Đã có

cái không dính dáng thì không thể gọi là không. Không có tướng thì là không, không phải không thì có tướng, có tướng thì có chỗ ở, làm sao lại không dính dáng được. Vậy nên biết ông nói cái không dính dáng vào đâu cả gọi là tâm hay biết, thật không có lẽ như vậy.

**\* Chú thích:**

Tôn giả A-nan bạch Phật: “Phật thường dạy cùng các vị đại đệ tử: Tâm tánh không ở trong, không ở ngoài, không ở giữa, không ở đâu cả, không dính dáng vào đâu tất cả thì gọi là tâm. Vậy con cứ lấy cái không dính dáng của con mà gọi là tâm có được chăng?”.

Phật dạy câu này cũng như câu “Ứng vô sở trụ nhi sinh kỳ tâm” hay câu “Ứng sinh vô sở trụ tâm” trong kinh Kim Cương Bát Nhã cốt để chuyển rõ tâm vốn thường phân biệt mà thường giải thoát. Tôn giả A-nan lại chấp cái “vô sở trụ”, cái không dính dáng vào đâu là tâm nên Phật bác: “Theo ý ông, tất cả các sự vật giữa thế gian này là có hay là không có. Nếu sự vật hẳn thật là không có như lông rùa, sừng thỏ thì có gì đáng gọi là dính dáng hay không dính dáng? Cho nên đã có cái không dính dáng thì không thể gọi là sự vật là không có được. Nếu không phải có thì tức là không, nếu không phải không tức là có, mà đã là có thì không ở chỗ này tất phải ở chỗ khác, làm sao lại không dính dáng được. Vậy nên cái thuyết tâm là cái không dính dáng vào đâu, không đúng sự thật”.

Phật gạn hỏi cái tâm ở đâu, Tôn giả A-nan đã trả lời bảy lần, nhưng không lần nào đúng cả. Người thông thường đều nghĩ tâm ở trong thân, còn những người học đạo, khi được nghe nào là “Ba cõi duy tâm”, nào là “Vạn pháp duy thức” thì có khi lại nghĩ tâm ở ngoài thân. Tôn giả A-nan dẫn cả những lời Phật dạy để chứng minh cho cái thuyết của mình, nhưng rồi cũng bị Phật bác, điều đó không khỏi làm cho các học giả phân vân, không còn biết tâm là thế nào nữa.

Chúng ta hằng ngày sinh sống, cảm giác, nhận biết, suy nghĩ, ghi nhớ, toàn là do cái tâm, tưởng chừng không còn biết việc gì rõ hơn là biết cái tâm nhưng đến khi suy cho cùng, xét cho kỹ, phải giật mình tự thú nhận không biết cái tâm là thế nào cả? Tại sao như vậy? Tâm như thế nào? Đó là những câu hỏi cần được giải đáp cụ thể. Hiện tiền chúng ta đâu phải vô tri vô giác như cây như đá, chúng ta nhất định có tâm và thực tế, ngoài cái tâm ra, cũng không còn biết lấy gì gọi là chúng ta nữa, nhưng chúng ta cần phải suy xét nhiều, bỏ hết thành kiến, theo lời Phật dạy, đi sâu vào tâm tánh thì mới khỏi mơ hồ đối với cái tâm hiện đang làm cho chúng ta sống.